

UBND TỈNH ĐỒNG NAI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2906/SYT-VP

Đồng Nai, ngày 01 tháng 6 năm 2020

V/v triển khai Quyết định
số 21/2020/QĐ-UBND ngày
29/5/2020 của UBND tỉnh

Kính gửi: Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc.

Căn cứ Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 29/5/2020 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành (*Văn bản đính kèm*).

Giám đốc Sở Y tế đề nghị Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị căn cứ vào nội dung Quyết định số 21/2020/QĐ-UBND ngày 29/5/2020 của UBND tỉnh để phổ biến cho cán bộ, công chức, viên chức của đơn vị mình được biết.

Đề nghị Giám đốc, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện theo quy định. *Như*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các phòng chuyên môn Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC



Phan Huy Anh Vũ



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 21 /2020/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 29 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật
do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai tại Tờ trình số
58/TTr-STP ngày 06 tháng 5 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ nội dung một số văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành, cụ thể:

1. Quyết định số 81/2008/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2008 về việc ban hành Quy định xếp hạng các Khu công nghiệp tỉnh Đồng Nai.
2. Quyết định số 62/2010/QĐ-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2010 quy định gửi, nhận văn bản điện tử giữa cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
3. Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2011 ban hành Quy định về chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý được luân chuyển, điều động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
4. Quyết định số 33/2011/QĐ-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2011 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 81/2008/QĐ-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2008 về việc ban hành Quy định xếp hạng các Khu công nghiệp tỉnh Đồng Nai.
5. Quyết định số 37/2011/QĐ-UBND ngày 07 tháng 6 năm 2011 ban hành bộ đơn giá dịch vụ đô thị trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
6. Quyết định số 48/2011/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2011 về việc ban hành Quy định về chăn nuôi gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.
7. Quyết định số 49/2011/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2011 ban hành khung giá cho thuê nhà ở xã hội được đầu tư từ Ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

8. Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2012 ban hành Đơn giá điều tra, đánh giá chất lượng đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

9. Quyết định số 25/2014/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2014 ban hành Quy định về chế độ hỗ trợ đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số và lễ, tết truyền thống các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

10. Quyết định số 77/2016/QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2016 ban hành Quy định về điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự xét chọn khen thưởng và tôn vinh danh hiệu “Lái xe an toàn”, “Doanh nghiệp vận tải an toàn” trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Giao thông vận tải;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ Pháp chế - Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Chánh, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, các phòng, Công TTĐT, THNC.

<Maibnt.QĐ.105.60 hân>

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Tiến Dũng